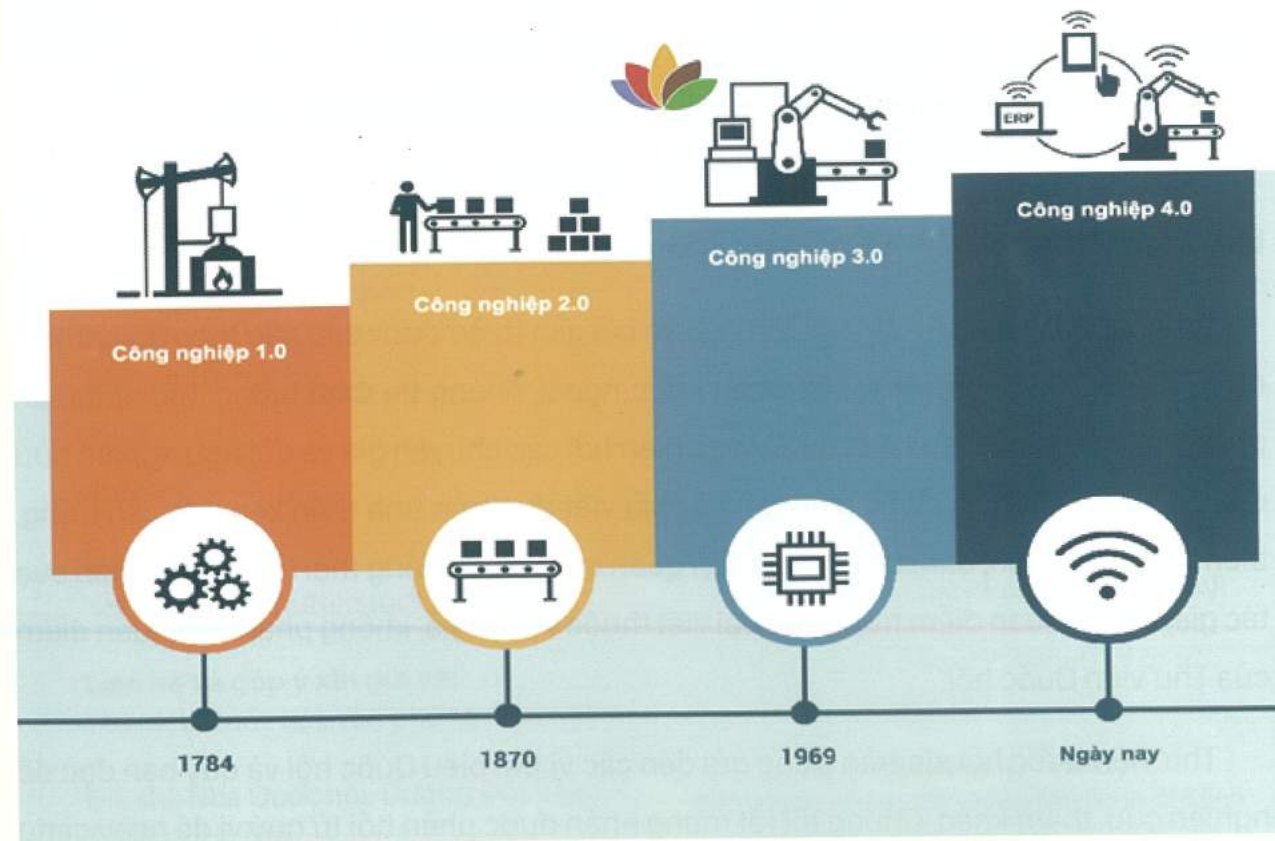


VAI TRÒ CỦA LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Ls. Nguyễn Hưng Quang
Ls. Phùng Quang Cường¹



(Ảnh minh họa, nguồn Internet)

I. Bối cảnh

Trong lịch sử, mỗi một cuộc cách mạng công nghiệp (CMCN) đều xuất phát từ những đổi mới sáng tạo và mang lại những thay đổi đáng kể về công nghệ như: CMCN 1.0 gắn với những sáng chế động cơ, CMCN

2.0 gắn với những sáng chế liên quan đến điện lực, CMCN 3.0 mở ra các công nghệ kỹ thuật số (viễn thông, máy tính và internet). Các cuộc CMCN này đều gắn với sự phát triển của chế độ pháp lý về quyền Sở hữu trí tuệ (SHTT). Ở cấp độ quốc tế, sự phát triển

1. Văn phòng luật sư NHQuang & Cộng sự

Luật SHTT gắn với việc thông qua Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền SHTT (TRIPS). Hiệp định TRIPS tạo cơ sở pháp lý cho việc công nhận, phổ biến các thiết kế, bố trí mạch tích hợp giữa các nước thành viên Tổ chức thương mại thế giới (WTO), thúc đẩy đổi mới, chuyển giao và phổ biến công nghệ.

CMCN 4.0 là cuộc cách mạng công nghiệp gắn với chuyển đổi số và làm thay đổi một cách tổng thể và toàn diện tất cả các khía cạnh của đời sống kinh tế - xã hội. Việt Nam đã tham gia chủ động và tích cực vào cuộc CMCN 4.0 ở cấp chiến lược quốc gia và doanh nghiệp. Kể từ năm 2019, Ban Chấp hành Trung ương đã có Nghị quyết số 52-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0, trong đó nhấn mạnh yêu cầu cấp bách để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số. Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030, với các mục tiêu: Chương trình chuyển đổi số quốc gia nhằm mục tiêu kép là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực đi ra toàn cầu, với một số chỉ số cơ bản, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số¹.

Đại hội Đảng XIII cũng đã đặt ra yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc CMCN 4.0 để khoa học và công nghệ thực sự là động lực chính của tăng trưởng kinh tế. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số để tạo bứt phá về nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế².

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 đã xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CMCN 4.0 đang diễn biến rất nhanh, đột phá, tác động sâu rộng và đa chiều trên phạm vi toàn cầu. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày càng trở thành nhân tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh của mỗi quốc gia. Công nghệ số sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, làm thay đổi phương thức quản lý nhà nước, mô hình sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đời sống văn hóa, xã hội³, phát triển mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chính của tăng trưởng kinh tế. Thực hiện chuyển đổi số trong quản trị quốc gia, quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh, tổ chức xã hội và quản lý tài nguyên quốc gia. Đẩy nhanh chuyển đổi số đối với một số ngành, lĩnh vực đã có điều kiện, đặc biệt là khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa, ứng dụng

1. Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 03 tháng 06 năm 2020 (Mục II – Mục tiêu cơ bản)

2. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật - 2021, Tập 1 trang 46

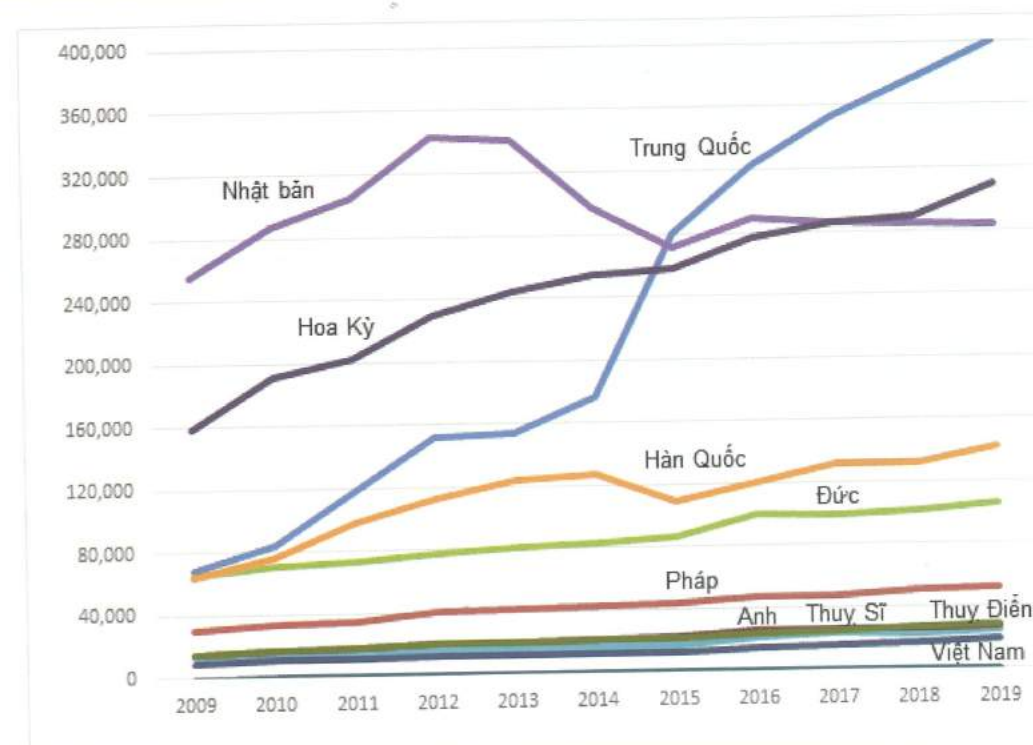
3. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Mục I.1

và phát triển công nghệ mới, ưu tiên công nghệ số, kết nối 4G và sau 5G, trí tuệ nhân tạo, công nghệ chuỗi khối (blockchain), in 3D, internet kết nối vạn vật, an ninh mạng, năng lượng sạch, công nghệ môi trường để chuyển đổi, nâng cao năng suất, hiệu quả của nền kinh tế¹.

CMCN 4.0 dù mới bắt đầu chưa đầy một thập kỷ nhưng đã làm gia tăng rất nhiều các bằng sáng chế, giải pháp hữu ích. Theo Tổ chức SHTT Thế giới (WIPO), nếu tổng số hồ sơ đăng ký bằng sáng chế trên toàn thế giới trong năm 2011 chỉ hơn 2 triệu đơn, thì đến những 2018 và 2019 đã lên đến hơn 3

triệu đơn². Trong công nghệ và viễn thông, sự phát triển nhanh chóng của điện thoại di động từ điện thoại đến điện thoại thông minh, sự gia tăng liên quan của các ứng dụng di động đã làm gia tăng các sáng chế được đăng ký trên toàn cầu. Trong khi đó, so với các quốc gia đứng đầu về sáng chế thì số lượng sáng chế của Việt Nam còn quá khiêm tốn (xem Biểu đồ 1). Vấn đề này đặt ra những giải pháp để thúc đẩy năng lực nghiên cứu khoa học kỹ thuật (KHKT), nguồn vốn đầu tư cho KHKT, thể chế pháp luật về KHKT và SHTT cần phải đáp ứng được yêu cầu về sự phát triển của CMCN 4.0³.

Biểu đồ 1: Số lượng đơn sáng chế tại 10 quốc gia nhiều nhất và Việt Nam



(Nguồn: WIPO)

1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Mục V.2

2. WIPO, World Intellectual Property Indicators 2020.

3. Bachir Abou Chakra, Innovation & IP at the Core of the 4th Industrial Revolution, <https://www.tamimi.com/law-update-articles/innovation-ip-at-the-core-of-the-4th-industrial-revolution/>

II. Luật SHTT với yêu cầu về chuyển đổi số quốc gia

Các đối tượng SHTT trong cuộc CMCN 4.0 như internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (big data), trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ phần mềm đều liên quan đến 3 lĩnh vực chính: (i) công nghệ lõi (bao gồm phần cứng, phần mềm và giao thức kết nối) là các công nghệ cho phép biến các thiết bị trở nên thông minh và kết nối với internet; (ii) công nghệ ứng dụng (bao gồm phân tích dữ liệu, phương pháp bảo mật, trí tuệ nhân tạo... sử dụng giữa các thiết bị có khả năng kết nối với nhau; (iii) lĩnh vực ứng dụng (ứng dụng các công nghệ trong thiết bị phục vụ, hỗ trợ cá nhân, gia đình, doanh nghiệp) thông qua internet. Vấn đề này đòi hỏi cơ chế bảo vệ quyền SHTT cần phải bảo đảm tính thuận lợi, sáng tạo cho các doanh nghiệp hoạt động trên môi trường internet, mạng viễn thông phát triển.

Từ thực tiễn các quy định của Luật SHTT hiện hành và để hỗ trợ quá trình chuyển đổi số quốc gia, Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT (Dự thảo Luật) cần tập trung vào một số vấn đề sau:

1. Về quyền tác giả

Như đã phân tích ở trên, các đối tượng SHTT mới và cơ chế bảo vệ quyền SHTT cần phải có tính xuyên biên giới trên môi trường internet trong thời kỳ CMCN 4.0. Hiện tại, Dự thảo Luật đã bổ sung các hành vi bị coi là xâm phạm quyền tác giả trong ứng dụng công nghệ như: cố ý hủy bỏ hoặc làm vô

hiệu các biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền do tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả thực hiện để bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm của mình; cố ý xóa, gỡ bỏ hoặc thay đổi thông tin quản lý quyền mà không được phép của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả khi biết hoặc có cơ sở để biết việc thực hiện các hành vi đó sẽ tạo khả năng/điều kiện thuận lợi hoặc che giấu hành vi xâm phạm quyền tác giả; cố ý phân phối, nhập khẩu để phân phối, phát sóng, truyền đạt hoặc cung cấp đến công chúng bản sao tác phẩm khi biết hoặc có cơ sở để biết thông tin quản lý quyền đã bị xóa, gỡ bỏ, thay đổi mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả. Những quy định bổ sung này là cần thiết để bảo vệ tốt hơn quyền tác giả nhằm khuyến khích được sự sáng tạo trên các môi trường internet và viễn thông.

Ngoài ra, Dự thảo Luật cũng quy định thêm các hành vi xâm phạm quyền liên quan, trong đó, có hành vi xâm phạm quyền của nhà sản xuất bản ghi âm, ghi hình; xâm phạm quyền của tổ chức phát sóng; cố ý hủy bỏ hoặc làm vô hiệu mà không được phép đối với các biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền do chủ sở hữu quyền liên quan thực hiện để bảo vệ quyền của mình; giới thiệu hoặc cung cấp dịch vụ khi biết hoặc có cơ sở để biết thiết bị, sản phẩm, linh kiện hoặc dịch vụ đó được sản xuất, sử dụng nhằm vô hiệu hóa biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền liên quan.

Bên cạnh đó, Dự thảo Luật bổ sung các quy định về quyền tự bảo vệ để tạo điều kiện cho chủ thể quyền SHTT có thể áp dụng các biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền, đưa thông tin quản lý quyền hoặc áp dụng các biện pháp công nghệ khác nhằm ngăn ngừa hành vi xâm phạm quyền SHTT; yêu cầu tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền SHTT phải chấm dứt hành vi xâm phạm, gỡ bỏ và xóa nội dung vi phạm trên môi trường mạng viễn thông và mạng Internet công cộng, xin lỗi, cải chính công khai, bồi thường thiệt hại.

Những quy định bổ sung nêu trên cũng phù hợp với các quy định của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương ("Hiệp định CPTPP") về các nhà cung cấp dịch vụ Internet: "Để tạo thuận lợi cho hành động hiệu quả nhằm xử lý vi phạm, mỗi Bên phải quy định trong luật của mình các điều kiện mà Nhà Cung cấp Dịch vụ Internet phải đáp ứng để hưởng các hạn chế miễn trừ..." tại Điều 18.81, Điều 18.82. Bên cạnh đó, Dự thảo Luật cũng bổ sung thêm quy định về trách nhiệm pháp lý về quyền tác giả, quyền liên quan đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian (như các doanh nghiệp sở hữu các mạng xã hội, diễn đàn...). Trong đó, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian được miễn trừ trách nhiệm pháp lý đối với hành vi xâm phạm quyền tác giả và quyền liên quan

xảy ra trên môi trường mạng viễn thông và mạng Internet công cộng liên quan đến việc cung cấp hoặc sử dụng dịch vụ của mình trong một số trường hợp được quy định tại Dự thảo Luật. Quy định này cũng nhằm tạo ra hành lang pháp lý bảo đảm an toàn cho các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian và gắn trách nhiệm của người đưa nội dung lên các nền tảng, hệ thống cơ sở hạ tầng đó, thúc đẩy cho hoạt động sáng tạo của các chủ thể khác cung cấp các nội dung, ứng dụng quyền SHTT.

2. Về sáng chế và kiểu dáng công nghiệp (KDCN)

Hiện nay số lượng đơn đăng ký sáng chế của Việt Nam còn rất thấp so với thế giới, đặc biệt là các sáng chế trong các lĩnh vực công nghệ liên quan đến CMCN 4.0. Theo WIPO, các sáng chế trong các lĩnh vực công nghệ thông tin hiện chiếm khoảng 30% tổng số các đơn sáng chế được nộp trong các năm 2008, 2013 và 2018¹. Trong khi đó, ở Việt Nam các sáng chế liên quan đến các lĩnh vực này chiếm khoảng 19,2% tổng số các sáng chế được đăng ký tại Việt Nam². Như đã phân tích, pháp luật về SHTT cũng cần phải tạo được hành lang pháp lý thuận tiện cho việc đăng ký sáng chế và KDCN, đồng thời phải có các biện pháp đủ mạnh mẽ để có thể bảo vệ được quyền SHTT của các chủ sở hữu.

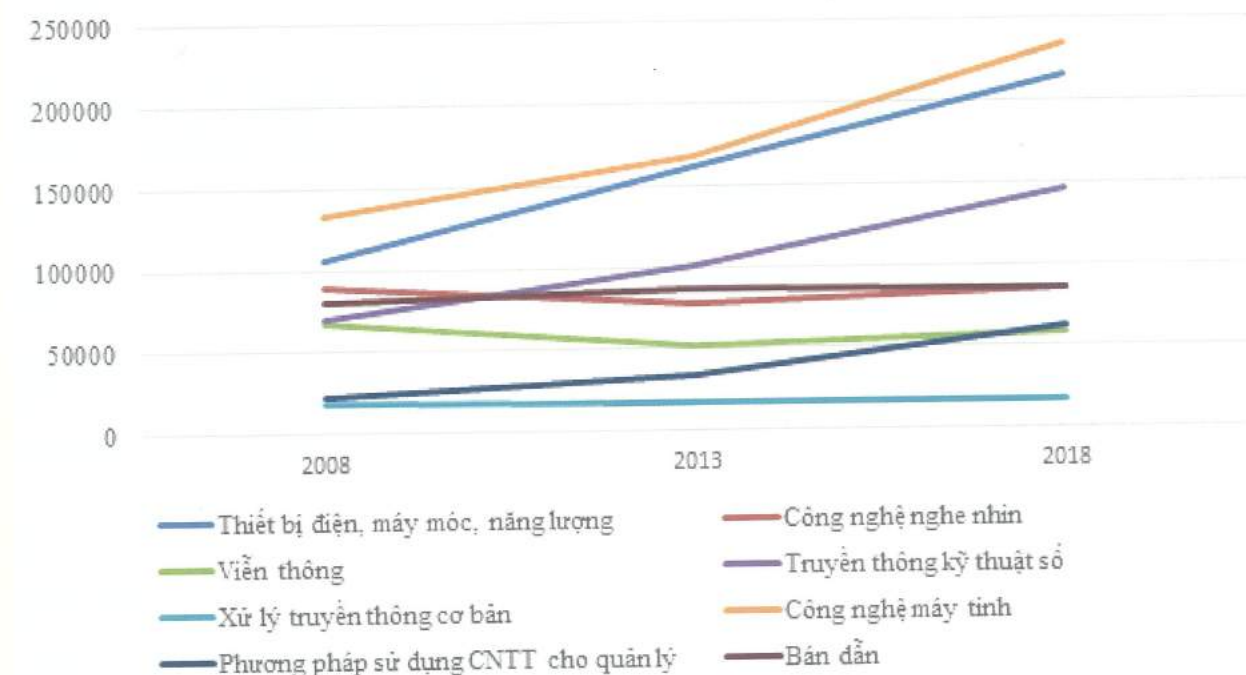
1. WIPO, World Intellectual Property Indicators 2020, trang 40.

2. Cục SHTT, trác ứ thống kê, [http://wipopublish.ipvietnam.gov.vn/wopublish-search/public/patents?0&query=*.:](http://wipopublish.ipvietnam.gov.vn/wopublish-search/public/patents?0&query=*.)

Trong lần sửa đổi này, Dự thảo Luật mới chỉ sửa đổi bổ sung quy định về hiệu lực của ngày nộp đơn sáng chế hoặc ngày ưu tiên để xác định thời điểm của "tính mới" trong đơn đăng ký sáng chế. Việc sửa đổi này là cần thiết trong bối cảnh các sáng chế ngày một nhiều với mức độ tập trung trong một số lĩnh vực rất cao, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ liên quan đến

CMCN 4.0 (xem Biểu đồ 2). Đối với in 3D, sản phẩm của công nghệ này sẽ cho ra các hình mẫu khác nhau mà các hình mẫu đó cũng được coi là sản phẩm của trí tuệ tạo ra. Dự thảo Luật đã sửa đổi định nghĩa về "KDCN" rõ ràng hơn để đáp ứng được công tác bảo hộ quyền SHTT đối với KDCN để hạn chế những xâm phạm quyền SHTT trong hoạt động in 3D.

Biểu đồ 2: Các đơn sáng chế trong lĩnh vực công nghệ liên quan đến CMCN 4.0 được công bố 2008, 2013, 2018



(Nguồn: WIPO)

Đối với các sáng chế, tác phẩm không phải do con người tạo ra, hiện Luật SHTT mới chỉ xác định quyền tác giả đối với sáng chế, KDCN, thiết kế bố trí do con người tạo ra (Điều 122). Vấn đề đặt ra là đối với các

sáng chế, KDCN, thiết kế bố trí được sáng tạo bởi trí tuệ nhân tạo mới, chương trình máy tính không cần sự can thiệp của con người thì xử lý như thế nào. Ví dụ như một hệ thống tạo nhạc cho trò chơi điện tử từ

phần mềm sáng tạo mà không được bảo hộ thì có thể sẽ làm giảm khả năng đầu tư phát triển những sản phẩm này do không được pháp luật bảo vệ. Đây là một vấn đề mà Dự thảo Luật chưa đề cập tới.

3. Về chuyển đổi số trong kinh doanh

CMCN 4.0 cũng mang đến những ý tưởng, phương pháp, mô hình kinh doanh mới... Do đó, Luật SHTT cũng cần phải đáp ứng xu thế phát triển này. Dự thảo Luật đã bổ sung quyền đăng ký "nhãn hiệu là dấu hiệu âm thanh thể hiện được dưới dạng đồ họa". Quy định này của Dự thảo Luật cũng phù hợp với Hiệp định CPTPP, Điều 18.18 về nhãn hiệu: "Không Bên nào được yêu cầu, như một điều kiện để được đăng ký, là dấu hiệu phải nhìn thấy được, cũng như không Bên nào được từ chối đăng ký một nhãn hiệu chỉ với lý do rằng dấu hiệu cấu thành nhãn hiệu đó là âm thanh. Thêm vào đó, mỗi Bên phải nỗ lực hết sức để đăng ký nhãn hiệu mùi. Một Bên có thể yêu cầu phải có bản mô tả ngắn gọn và chính xác, hoặc bản thể hiện dưới dạng đồ họa, hoặc cả hai nếu phù hợp, của nhãn hiệu".

Tuy nhiên, nếu Dự thảo Luật chỉ xác định "nhãn hiệu là dấu hiệu âm thanh thể hiện được dưới dạng đồ họa" thì các văn bản hướng dẫn thi hành sau này cần lưu ý tới phương pháp xác định đặc điểm này là đồ họa của sóng âm hay cả bao gồm hình ảnh của nốt nhạc. Đây cũng là vấn

đề cần lưu tâm để việc áp dụng được dễ dàng hơn.

4. Về cơ chế xác định thiệt hại

Quy định của Luật SHTT hiện hành xác định thiệt hại do hành vi xâm phạm quyền SHTT dựa trên cơ sở thiệt hại về vật chất và tinh thần (Điều 204). Tuy nhiên, xác định thiệt hại về vật chất trên môi trường internet là rất khó. Bởi vì, các tác phẩm được sao chép trái phép trên môi trường internet rất nhanh và có mức độ phát tán rất lớn. Trong trường hợp này, chủ sở hữu quyền tác giả không thể kiểm soát được số lượng người truy cập trái phép để đánh giá thiệt hại. Vấn đề này cần được quy định tại Dự thảo Luật để tháo gỡ những vướng mắc như đã nêu trên.

Sự phát triển của khoa học và công nghệ sẽ hình thành, xuất hiện các hình thức mới, các chuỗi cung ứng mới. Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT đã khắc phục tối đa những vướng mắc, bất cập về đăng ký, xác lập và thực thi, bảo vệ quyền SHTT trên không gian mạng và các giải pháp kỹ thuật, sáng chế trong môi trường số nhằm hỗ trợ cho công cuộc chuyển đổi số quốc gia. Để Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT phát huy được tác dụng trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia, nhà nước cần có các biện pháp bảo đảm tổ chức thực thi quyền SHTT một cách hiệu quả và nghiêm minh./.